Mỗi số : 0$05

NGÀY THỨ BẢY 22 OCTOBRE 1927

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm [illegible]	6 $ 50
Sáu tháng [illegible]	[illegible]
Ba tháng [illegible]	[illegible]

Mua báo [illegible]

Thư và [illegible]

ĐÌNH-PHIÊN [illegible]

TIẾNG-DÂN 聲 民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH - THÚC - KHÁNG

Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế

Giây thép nói số 62
Giây thép : TIẾNG-DÂN — Huế
Hộp thơ số 31.

Không thầy đố mày làm nên.

(*Tục ngữ ta*)

CÁI LUÂN THẦY TRÒ Ở NƯỚC TA

I

[illegible] Tàu, trong [illegible] mấy nghìn [illegible] văn hiến [illegible] này, thật là một [illegible] đã ham học [illegible] biết trọng thầy giạy. Đạo thầy trò ở trong xã hội, thành một cái luân rất trọng yếu rất quan-hệ, mà [illegible] phong hóa [illegible] lối học [illegible] Âu-[illegible] văn [illegible] sử nước ta [illegible] nay, vẫn trí [illegible] anh-kiệt [illegible] gian cũng [illegible] triều [illegible] cho đến [illegible] cũng [illegible] thì cái [illegible] nước ta ngày xưa [illegible] ngày nay [illegible] cũng nên bàn [illegible] cho hết qua cái [illegible].

Ngày xưa [illegible] Văn-học ta ngày trước, không phải gốc từ đạo ông Khổng-tử sao? ông Khổng [illegible] là một người [illegible] vị, không quyền [illegible] chỉ lấy đạo đức cùng [illegible] sách vở để giạy học trò [illegible] truyền lại đời sau. Lịch sử một đời ông, Khổng phải chỉ là một quyển truyện ông thầy giạy sao? thế mà [illegible] đạo đức cùng học thuyết của ông, có một cái mãnh lực vô hình, khiến [illegible] tự nhiên mà khâm phục không những đương buổi [illegible] mấy nghìn [illegible] lòng tín ngưỡng [illegible] không [illegible] mà sau [illegible] cái gương đạo đức càng lâu càng sáng [illegible] học thuyết [illegible] thành hành [illegible] đời, nào Đế [illegible] Vương [illegible] cho đến [illegible] đến Đức Khổng [illegible] lòng đã sinh [illegible] cần [illegible] hương [illegible] mấy [illegible] không có một người nào [illegible] Ở bên Âu châu [illegible] thiên điền [illegible] bên [illegible] giáo [illegible] không [illegible] Thầy giạy [illegible] đến [illegible] Ông Khổng [illegible] không có [illegible] ngưỡng như [illegible] thầy trò ở trong xã hội [illegible] một cái luân rất trọng yếu, rất quan hệ là từ đó.

Vì thế nên [illegible] viết [illegible] trong [illegible] biết trọng ông Thầy [illegible] cho đến đám [illegible] cho sự học là sự cần, ngoài trường giám trường đốc, trường Giáo trường Huấn của quan lập, thì trong dân gian, trong xóm có mười nhà đã có một ông thầy giạy con nít tám chín tuổi, biết ôm vở đi học thì biết trọng ông thầy, mà đã làm ông thầy vì [illegible] tôn trọng mà tự mình phải lo [illegible] tư cách để làm khuôn phép cho con em, học hành, tánh hạnh chỉnh đốn đã đành, mà những đều chơi bời phong đãng không khi nào dám phạm đến. Tục ta có câu rằng : « cơm cha áo mẹ chữ thầy » lại có câu : « Không thầy đố mày làm nên », nghiệm đó thì ông thầy ở trong xã hội vì trí ra thế nào cũng đủ rõ.

Tuy về học khoa cử, xu đường hư văn mà cái luân thầy trò một mạch lưu truyền trong dân gian không khi nào phai lạt, nên cũng lắm lúc vận nước biến thiên, thay chầu đổi chợ, mà đời nào cũng có kẻ sư-nho xuất hiện như ông Châu-an (ông giạy học trò nhiều người danh thần) ông Võ-trường-Toản (công thần vua Gia-long phần nhiều học trò ông ấy) cái công đào tạo nhân tài, duy trì thế đạo, đến ngày nay còn khâm phục.

Thầy giạy là ân-nhân trong xã hội nên xã hội đối với ông thầy hết lòng tôn trọng. Tức như thời đại phục thuộc nước Tàu, mà người Tàu bạo ngược như Tô-Định Trương-phụ thì cho là cừu-thù mà dốc lòng kháng cự, người-Tàu mà ai có lòng khai-hóa như Nhâm-diên, Sĩ-nhiếp thì cho là ân-nhân, đến ngày nay vẫn thờ phụng, ấy cái luân thầy trò ở nước ta, thật có một cái cảm-tình đặc-biệt vậy.

Nay không bàn về sự học mà chỉ xét cái nguyên nhân vì lẽ gì mà trong đạo thầy trò có cái cảm tình sâu xa, thì thấy được mấy cớ như sau này :

1°) là thầy đối với trò, chỉ cảm hóa về đường đạo đức mà không về quyền-vị. Thầy giạy thì tư cách học vấn vẫn có kẻ cao người thấp, mà về việc giạy học thì ai cũng dốc lòng cho học trò nên, học trò mình mà thua kém người ta, hoặc hư nết chơi bời thì ông thầy mang tiếng lắm ; vì thế nên thầy giạy hết lòng chỉ bảo, lời ngay lẽ phải dìu dắc dần dần mà trẻ con sinh lòng cảm mến. (có người thuở nhỏ học với lòng với ông thầy một năm hoặc năm mười tháng mà ngày sau làm đến Khanh Tướng, vẫn còn kính thầy như lúc nhỏ)

2°) Là trò đối với thầy được tự-do chọn lựa mà không có bó buộc. Học trò cùng phụ huynh cho con em đi học, được tự ý xem xét. Quan Huấn quan Giáo quan Đốc, dầu thầy quan mặc dầu, mà có đều gì kém, hoặc tánh nết không hợp, thì học trò ít tới học, còn có người hàn-môn hạ-sĩ, mà có danh-dự, đủ làm mô-phạm cho con em thì học trò học đông.

3°) Là cái lòng trọng thầy, từ trong gia đình mà thành tánh tự nhiên. Con em còn nhỏ mà phụ huynh đã đón thầy về giạy, thầy giạy thế nào, trò học thế nào, phụ huynh mắt thấy tai nghe, biết rằng sự học là cần, không khác gì đem cái gánh nên hư của con em ngày sau trao cho ông thầy mà thay tự nhận lấy cái gánh đó ; con em còn nhỏ mà thấy phụ huynh mình đãi thầy như thế nên cái lòng trọng mến ông thầy, từ đó mà gây thành một mối, đến già không quên được.

Ấy bởi mấy cớ đó mà cái luân thầy trò trong xã-hội, thành một cái luân rất trọng yếu, rất quan-hệ, cho đến ngày nay. Thánh từ (miếu ông Khổng) quạnh quẽ, quanh năm không mấy kẻ viếng thăm, Hán học tiêu-điều, hương-thôn không nghe tiếng đọc sách, mà mấy ông cố lão, một đôi khi ngồi nhắc chuyện cũ, còn than thở về cái luân thầy trò ở xã-hội ta ngày xưa với ngày nay, có cái vẻ khác nhau, ôm một cái lo xa cho thế-đạo nhân-tâm sau này chưa biết đâu là bờ vậy.

(Còn nữa)

MINH-VIÊN

VẬN VĂN

Trúc - chi - từ

Dân miền núi

1 Sinh nhai trăm đằng lại ngàn cay,
Gánh củi nhành khô gạo đỡ ngày,

2 Nước biển làm ra muối có tiền.
Trên rừng cây gỗ lợi thiên nhiên.
Của ông của bà của trời đất,
Mấy thuở ăn nhờ nay ngồi nhìn.

3 Cột ngã nhà xiêu vách gió thông.
Bắp càng chả có gọng bừa không.
Sớm mai vào rừng kiếm cây vắt.
Giấy phép xin xong lốn mấy đồng!

X. T. T.

Chơi bờ sông Mé-công (Mé-Kong)

Trống tàn canh vừa khi thức tỉnh.
Gội sương mai dạo cảnh Mé-công.
Này trời này gió này sông,
Này ai là khách tang bồng tới đây !
Trên bờ sông lăn cây hai dãy.
Dưới lòng sông nước chảy đôi dòng :
Dừng chân đứng lại mà trông.
Nghìn xưa phong cảnh non sông [nước nhà :
Cây rậm lá cành la đà trĩu,
Nước nhiều bãn sông dìu dịu trôi ;
Trông non sông, những nhớ ai,
Nhớ người trị thủy, nhớ người [trồng cây.
Trồng cây ấy việc rằng há dễ ?
Trị thủy kia công kể xiết bao ?
Núi kia ai đắp mà cao ?
Sông kia dài rộng ai đào mà sâu ?
Cỏ cây vẫn một màu xanh ngắt,
Non sông xin giữ chặt y-nguyên,
Chắp tay khách đứng khách nguyền,
Nguyền non sông được vẹn tuyền [như xưa.
Kìa ai ngủ đã dạy chưa !

NGỰ SƠN L. P. T.

TẠP-LOẠI

Lịch-sử xe hỏa ở Đông-dương

II. — CHƯƠNG-TRÌNH NĂM 1898

(*tiếp theo*)

a) Đường Haiphong — Laokay.

Đường này giài 384 km, đi từ cửa biển Haiphong, cứ theo dọc sông Nhị-hà.

Từ Haiphong đến Việt-tri là ở miền trung-châu, đi qua Haidương, Gia-lâm (48 km.) rồi mượn một đoạn hết 5 km ở đường Hanoi — Nachâm để vào Hanoi. Từ Gia-lâm lên Việt-tri (171 km) cũng mượn hết 6 km ở đường Hanoi — Nachâm, cho đến Yên-viên. Từ Việt-tri đến Laokay thì qua những miền hoang-địa, ít dân-cư lắm, chỉ có Yên-bái là chỗ đông-đúc mà thôi.

Đoạn Haiphong — Gia-lâm bắt đầu giao cho Công-ty để cho chạy từ tháng Avril 1903 ; đường Gia-lâm — Việt-tri từ tháng Novembre 1903, còn đường Việt-tri — Laokay từ tháng Avril 1906.

Phí-tổn hết cả thảy là 78 triệu phật-lăng thành mỗi cây-lô-mét là 203.500 phật-lăng (không kể đoạn 11 km chung với đường Hanoi — Nachâm), khi ấy tính ra độ chừng 87.700 đồng bạc.

b) Đường Hanoi - Vinh

Đường này từ Hanoi, qua miền trung-châu Nhĩ-hà, đi qua Phủ-lý, Nam-định, Ninh-bình tới Bimsơn (142 km) là vào địa-phận Trung-kỳ (Thanhhóa)

Lại đi qua miền trung châu Thanh-hóa, tới miền Sông-cả rồi vào Vinh (321 km). Từ Hanoi tới Vinh, trừ một đoạn rừng ở khoảng dữa Ninh-bình và Thanhhóa thì đường này toàn đi trong miền đồng bằng, ruộng nương rất tốt.

Có một nhánh từ Vinh đi Bến-thủy giài 5 km, vẫn thường chạy. Khi các đường giao thông với Ai lao sẽ làm xong thì cửa sông Bến thủy đó sẽ có cơ mở mang lắm.

Các đoạn của đường Hanoi — Vinh bắt đầu chạy như sau này :

Từ Hanoi đến Ninh-bình (117 km) chạy từ ngày 11 Janvier 1903

Từ Ninh-bình vào Sông Mã (171) chạy từ ngày tháng Décembre 1903

Chạy suốt từ đầu đến đuôi từ ngày 17 Mars 1905

Khi hoàn thành phí tổn hết cả là 43 triệu, tính ra có 326 km (kể cả đoạn từ Vinh đi Bến-thủy) thì mỗi km phí là 130.000 phật lăng, chừng độ 57.000 đồng bạc.

c) Đường Tourane — Huế — Đôngha.

Đường này bắt đầu từ Tourane, qua Huế, (103 km) qua Quảng-trị (160 km) rồi tới Đôngha (175 km), có thể chia ra hai đoạn khác nhau : đoạn nhất 50 km kể từ Tourane đi trong miền hoang-phế, dọc bờ biển khi khu khuất khúc lắm ; đoạn nhì thì đi trong miền đồng bằng, cũng gần biển, tuy không được phong phú như trung-châu Bắc-kỳ chứ đất ruộng cũng khá mà dân-cư cũng đông.

Đường này làm từ Tourane ra Huế trước, từ ngày 15 Décembre 1906 thì chạy. Đoạn từ Huế ra Đôngha làm từ 1905 đến 1908 mới xong. Năm 1908 thì chạy luôn từ Tourane ra Đôngha.

Tiền phí tổn hết cả thảy 31.500.000 phật lăng, tính theo 173 km thì mỗi cây lô mét là 181.500 phật lăng, hoặc 71.400 đồng bạc.

(*còn nữa*)

HOA-TRUNG

Trí-khôn

Bản năng và ngộ-tính

(*tiếp theo*)

Xét vấn-đề « bản năng ngộ-tính » lại còn phải nên biết phân-biệt hai chữ « *hình* » (image) và « *ý* » (idée). Con người ta sống trong Vũ-trụ, dùng ngũ-quan (1) để cảm giác với Hoàn-cảnh. Không kể một việc hay một vật gì ở ngoài Vũ-trụ, nếu đã đi qua ngũ-quan mà vào đến trong não của người, thời việc ấy hay vật ấy phải « in hình » vào trong não của người. « In hình » nghĩa là để dấu-tích lại ; « in hình vào trong não » nghĩa là để dấu tích vào trong mình các nơ-rôn. Một vật đẹp, mắt đã thấy cũng in hình vào trong mình nơ-rôn thuộc về bộ « thấy » ; một tiếng thang tai đã nghe, cũng in hình vào mình nơ-rôn thuộc về bộ « nghe », v. v.

Mỗi một nơ-rôn ở trong đại-não là một cái « máy-chụp-hình », đại-não là một cái tiệm có ức có triệu máy-chụp-hình. Trong khi con người ta sống, sống nghĩa là dùng ngũ-quan để cảm-giác với Hoàn-cảnh, — những « hình » mà đại-não đã chụp được hằng-ngày đều thu-cất ở trong mình các nơ-rôn, cũng như tiệm chụp, hình thu-cất hình vào trong tủ Đại-não làm như thế là làm công-việc « góp hình ». « *Góp hình* » *chưa phải là công việc suy-nghĩ, chưa phải là công-việc Trí-khôn.*

Đến khi các nơ-rôn giao-thiệp với nhau, hình của nơ-rôn này đem ra so-sánh với hình của nơ-rôn kia, hình của nơ-rôn kia đem ra so-sánh với hình của nơ-rôn nọ, so-sánh xong rồi mới phát lên một sự suy-xét. Suy xét là « lập-ý » suy-xét xong là thành được một « ý ». *Sự « lập ý » mới thiệt là công việc của Trí khôn*

Nói tóm lại thời : « hình » là một vật tự-nhiên mà có, « ý » là một sự suy nghĩ mà ra ; « hình » có xác, ý không có xác ; « hình » ở trong vòng vật chất, « ý » ở trong vòng tinh-thần ; « góp hình » là một cách cử động theo bản-năng, « lập ý » là một cách cử-động theo ngộ-tính.

Các loài cầm-thú chỉ « chụp được hình » nhưng không « lập được ý ». Đứa trẻ, tuổi còn nhỏ, cũng thế. Người lớn trong khi ngủ cũng thế.

Não cầm-thú cũng có nơ-rôn, nhưng tua đã ít mà lại không liên-tiếp với nhau. Não đứa-trẻ cũng tựa-tựa như não cầm-thú. Còn người lớn, trong khi ngủ, thời sự liên-tiếp của các nơ-rôn đình lại như nhà giây-thép khi đóng cửa), nên lập-ý không được.

Chỉ có một mình loài người (nhiều nhà tâm-lý học Thái-tây định rằng từ 6 tuổi trở lên), *trong khi thức, mới « lập ý » được.* Tuổi mỗi ngày mỗi cao, thời « góp được hình » mỗi ngày mỗi nhiều ; « hình » mỗi ngày mỗi nhiều thời tài « lập ý » mỗi mỗi ngày mỗi rộng ; ý mỗi ngày mỗi rộng thời Trí-khôn mỗi ngày mỗi to.

Xem những chuyện vừa bàn trong bài này thời ta có thể nói rằng : sự sống của loài người là một sự sống tinh-thần, một sự sống ý-tưởng.

Ở đời mà biết sống trong vòng ý-tưởng thời mới đáng làm người vậy

TRẦN ĐÌNH-NAM

(1) Não nhỏ rằng theo học thuyết Á đông ta thời ngũ quan là mắt, mũi, tai, lưỡi và [illegible]. Nhưng theo học thuyết Thái tây thời ngũ quan là mắt, mũi tai lưỡi và da. Ngũ quan nói ở đây là theo sách tây, sách đúng hơn.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Chợ sẽ có lắm tiền đồng

Trong phủ Nội-vụ (kho bạc của Nam-triều) mấy lâu nay có hơn mười tám vạn quan tiền đồng lưu trữ tại đó, không tiêu dùng đến. Nay Bộ-Hộ mới thương cùng quan Hội lý, định đến hết tháng Octobre này sẽ đem số tiền ấy phát lương cho các quan lại tại Kinh : các đường quan thì hai phần bạc một phần tiền, các thuộc viên thì nửa tiền nửa bạc.

Thế thì sang đầu tháng Novembre các chợ ở Huế sẽ thấy có lắm tiền đồng. Sự đó chưa hay có ảnh hưởng gì ít nhiều đến vật giá hay không ; duy những người sẵn có máu tham, chắc sẽ vì hơi đồng mà phải một phen mê mẩn !

Đám cháy tại chùa Báo quốc

Vì ngày 19 tháng chín ta (14 Oct) là ngày giỗ vua Khải-Định, nên mấy ngày 13 và 14 Octobre tại chùa Báo-quốc gần gare Huế, có làm đám chay rất linh đình. Buổi mai ngày 13 có bà Tiên-cung cùng nhiều cung nhơn lên chùa làm lễ.

Trong lúc chúng giảm trai đàn đó, chẳng hay Linh ngài có biết nỗi dân Annam đương bị lụt bão tứ tung, chịu nhiều bề khốn khổ không ?

K. S.

THANH-HÓA

Cảm-tưởng đối với Dân-quốc Khánh-niệm

Ngồi đối ngọn đèn xanh trên lan gác, đương vơ vẩn những hy-vọng cao-xa, chợt nghe tiếng pháo liên-thanh, inh-ỏi cả phố, hỏi ra mới biết là ngày Trung-hoa dân-quốc thành-lập, trông ra các hiệu khách đều cắm cờ « Thanh-thiên bạch nhật » treo đèn kết hoa, ngoan mục biết chừng nào ?

Ôi ! người Tàu kỳ-ngụ nước ta, mà ngày kỷ niệm họ như thế, một nước độc-lập cũng khác lắm thay ; mà ta ở đất nước nhà, kìa đền vua Lê, nọ miếu bà Trưng, chỉ là một nơi lên đồng đầu bóng, sao không biết kỷ-niệm những vị anh hùng hào-kiệt như người ta ? cũng một giống da vàng, cùng một giống Hán học mà nhân tâm khác nhau biết bao nhiêu !

T. T. K.

https://tieulun.hopto.org

QUẢNG-BÌNH

Mong sao thoát khỏi nạn này!

Ở phủ Quảng-ninh và huyện Lệ-thủy về miền thượng du, nhân dân thường hay nuôi bò, thả từng bầy vào rừng, mỗi bầy chỉ có một đứa chăn, ở trong hai hạt đó có một bọn ăn trộm rất đông, chỉ chuyên về nghề trộm cướp sinh nhai, rủ nhau vào rừng lừa bầy bò người ta cho ăn trong rừng đem giấu trong rừng rậm, rồi cho một vài người trong bọn về báo với chủ mất bò rằng tôi có thấy bò ông chỗ nọ chỗ kia, nếu ông có chịu cho tôi mỗi con tiền công vài ba đồng tôi sẽ chỉ cho, chủ mất bò kiếm mãi không ra bất đắc dĩ phải chịu tiền cho nó để nó chỉ cho, nhiều khi có người bắt chúng nó nạp quan, bị án được tha, bọn chúng nó báo thù, hăm dọa đốt nhà, cho nên nhiều khi mất bò cũng phải chịu tiền cho chúng nó, không dám sinh sự kẻi thôi, sợ chúng nó thù, việc lừa bò đi giấu để bắt chuộc thường xảy ra luôn, nhân dân miền ấy ta thán về việc ấy rất khổ.

Mong sao quan trên thấu đến tình-hình kiếm cách gì mà trừ bọn đó đi cho nhân dân miền thượng du trong hai hạt đó được an cư lạc nghiệp. Mong thay! mong thay!!!

Một người mất bò lại cáo.

QUẢNG-NAM

Ai là người bảo-tồn sinh-mệnh và bênh vực quyền-lợi cho nông-dân trong tỉnh Quảng-nam???

Xưa nay sinh-mệnh của nhơn-dân, nhờ nơi nông giới; còn công việc của nông giới, nhờ loài trâu bò; rủi gặp một đôi khi trâu bò ốm đau, thì ruộng đất phải bỏ hoang mà mùa màng trễ nải; nên luật «thiện tể ngưu lao» cố nghiêm cấm, dầu cho người hạng nào, mà ở vào xứ này, thì cũng không phạm pháp luật đó vậy.

Kỳ-gà không hiểu vì cớ gì gần 2 năm nay, người về làng Trà-kiệu-Thượng, huyện Duy-xuyên, lấy việc tể-ngưu làm lợi riêng, xẻ thịt bán khắp mọi nơi, không ngày nào không có; không kể gì là pháp luật? chẳng biết những người chủ trương, là người xứ nào??? hay riêng một bầu trời, ngoài cõi Việt-nam này chăng?

Trước đây nghe có phong thanh rằng: «có thơ người ta kêu đến tòa Khâm cùng Cơ-mật, nên mới tạm đình một lúc, nông-dân đã có vẻ vui mừng; ai ngờ ăn quen nhịn có quen đâu, đến bây giờ lại mài dao cạo thịt!!!

Ôi! từ có cái lò lửa tể-ngưu bừng lên, trâu ngày thì ít, mà trâu cong thì nhiều, đương này người đi kiếm trâu, nẻo nọ người đi tìm trâu.

Than ôi! sinh mạng nhà nông, nhờ nơi con trâu, mất một con trâu, không khác nào chặt hai chân hai tay mà bắt ngồi nhịn đói, thế mà có các nhà lò thịt mà trong dân gian bị nạn mất trâu luôn, thảm biết chừng nào!

Người buôn tơ hàng
Hữu-trai lại cáo

QUẢNG-NGÃI

Xin giấy căn-cước không cho.

Ở huyện Mộ-đức, dân ở các làng thuộc về diền-bãi: Bàng-an, Du-quan, Mỹ-thuận, Vĩnh-yên v. v. mấy lâu nay dân ấy thường niên chỉ vào Nam-kỳ mua bán và làm ăn. Năm nay đã đến huyện xin giấy căn-cước năm bảy lần mà quan huyện không cho. Vì sao không đến tòa-sứ xin mà lại phải do huyện? Vì năm nay có giấy quan tỉnh sức về những người xin giấy căn-cước phải do huyện xét bẩm rồi mới đến tòa-sứ lãnh giấy.

Than ôi! người Chệt người Chà, ở xứ nào tới nước Nam làm ăn mà đi đâu cũng không ai cấm, mà Annam là người bản xứ, mấy nghìn năm ông bà cha mẹ ở trên mảnh đất này, nay lại được nước Pháp là nước văn minh nhứt trong thế giới bảo hộ cho nữa mà người trong nước đi làm ăn ở trong nước, được hay không chỉ tại nơi tay một quan Huyện.

Cứ như vậy thì đã là dân Annam, dầu đói dầu rách cũng đành đóng cửa mà chịu chết, thảm thay! cái kiếp dân Annam!

Vạn-lý-Bằng

NHATRANG

Bán sách bị bắt

Ông Ngại và ông Bát chủ hiệu sách «Mộng-Lương thư quán» đã bị bắt và giam trên tỉnh vì bán thứ sách «Lịch-sử Tưởng giới Thạch». Nguyên một bữa kia, viên bang-tá có đến nhà ông Bát hỏi có sách «Tưởng giới Thạch» thứ II thì đưa cho v đem nộp cho quan trên vì có tờ thông tư của viện Cơ-mật cấm bán ở Trung-kỳ. Ông Bát liền đưa mấy quyển sách bán còn lại và cũng tưởng đưa như vậy là phải phép rồi. Không ngờ viên bang-tá đem nộp sách cho quan Sứ và nói rằng vô nhà ông Bát xét (?) mà lấy được (!). Không biết còn có thêm bớt câu gì với quan trên nữa không mà cách hôm sau quan Sứ cho đòi hai ông Ngại và Bát, giao quan tỉnh xét xử. Có một điều đáng để ý nữa là viên bang-tá thường ngày lui tới nơi hiệu «Mộng-Lương», khi ăn cơm, khi đọc báo, chuyện trò tương đắc cùng ông Ngại và ông Bát. Thế mà nay... chăn chửa!

Sách bán trước mà giấy cấm mới ra, thì nộp sách cho quan là đúng phép rồi. Chưa biết việc này quan An-nam xử làm sao mà từ bữa bắt hai ông đến nay hơn 2 tuần chưa nghe tin tức. Khi nào được tin sẽ nói sau.

Nữ-Khuê

PLEI-KU

Một tiếng «Nó»

Thầy Hoàng-như-Lệ, nguyên khi trước làm việc tại Công-chánh-tòa, xin đổi đi Plei-ku. Làm việc đã lâu, chẳng nghe việc gì xảy ra. Bữa hôm 21 tháng chín tây này, có việc quan đến gấp, thầy ta vội vàng qua nhà quan Tây coi sở Lục lộ Plei-ku, bồi anh bồi rằng: «Ông đi đâu? – Ông đi chơi. «Nó có về không». – Không oét.

Người bồi về kể lại với quan Tây thầy Lệ hỏi ông rằng: «Nó có về không» chữ «nó» của thầy Lệ nói thiệt là vô phép, coi quan lớn như một người ngang vai. Quan Tây nổi giận liền nói với quan tòa ở Plei-ku đem M. Lệ xuống Kontum giam để tra hỏi.

Thầy Lệ không nhìn lỗi, song nhiều người sợ quan trên, làm chứng rằng thầy Lệ có hỏi như vậy, cho nên quan coi miền Nam xứ An-nam xin bãi chức thầy này. Nay việc đương còn xét tại Công chánh tòa Huế. Hễ khi nào có nghị định của quan Giám đốc Công chánh tòa Trung Kỳ gởi vào thì thầy Lệ sẽ có giấy tàu mà về nhà, khỏi tốn tiền.

Theo luật tiếng Pháp thì «nó» tức là chữ «il» về ngôi thứ ba (troisième personne) được dùng chỉ cả mọi người. Thầy ta nói thế, không lấy gì làm lỗi. Thế mà vì chú Bồi thêu thùa ra mà thành một cái khổ to, oan thất!

Chiêu-dân

MỘT ĐIỀU RẤT LẠ

Ở Trung-kỳ mà nay có người nước mình ra đứng tổ-chức một hội vừa làm kỹ-nghệ vừa làm thương-mãi thì cũng là một sự lạ thật. Hội này là hội Trung kỳ công-thương-liên-hiệp vốn định là 50.000$00, chia làm 2000 cổ-phần, mỗi cổ-phần 25$00.

Chương-trình của hội thì phiền phức, chúng tôi xin kể đại lược, như về kỹ-nghệ thì sẽ chế tạo các vật như xà-phòng, bạch-lạp, thủy-tinh nước crésyl, da thuộc, các đồ thực-phẩm đựng hộp v. v.. còn về thương mại thì hội sẽ tổ chức đại-lý ở các tỉnh và mở cuộc xuất cảng nội-hóa.

Xin bà con trong nước, ai là người hữu-tâm với vấn-đề kinh-tế nước nhà thì nên tán-thành cho hội này mau thành lập để đánh lại quyền-lợi cho mình.

Muốn hỏi tin tức gì xin đến tìm hoặc gửi thư cho.

M. Võ-doãn-Gia
Industriel à Tourane, đại-quyền cho các hội-viên sáng-lập
T. K. C. T. L. H. H.

BẮC-KỲ

HANOI

Một tờ báo bị cấm

Nay có nghị định quan Thống-sứ cấm lưu hành trong xứ Bắc-kỳ tờ báo La Tribune indochinoise.

Không hiểu tờ báo này là tờ Tribune indochinoise mới xuất bản tại Paris, hay là tờ vẫn xuất bản tại Saigon.

Được tin rõ sẽ đăng sau.

T. N. D. B.

Vụ án đánh nhau ở Haiphong

Sáng hôm kia, tòa thượng thẩm họp có xét lại việc đánh nhau ở Haiphong.

Can phạm là những người có tên sau này: Ng-v-Hãng, Tạ-công-An, Lê-v-Cưr, Ng-Bông, Ng-văn-Khai, Lý-v-Hộ, Lâm-Bảo, Lý-sao-Mao, bị bắt ngày 21 Aout vừa rồi về việc đánh nhau ở thành phố, phải tòa án trừng trị dưới ấy phạt 5 người trên và người thứ bảy mỗi người 6 tháng tù, còn Lý-v-Hộ và Lý-sao-Man mỗi người phải ba tháng tù.

Nay Tạ-công An và Ng-Bông bị tòa Thượng-thẩm y án cũ và tha cho 3 người Khách cùng mấy người kia được trắng án.

D. P.

NAM-KỲ

SAIGON

Vụ án tòa báo "Annam"

Việc mười bốn ông bị bắt về việc lễ tụ cử Lương-v-Can, giam ở Khám lớn từ tháng Juin cùng cụ Phan-v-Trường bị cáo liên-can đã xử tại tòa án trừng-trị ngày 10 Octobre.

Hai ông Trần-hữu-Liệu và Nguyễn-văn-Hòa nhận chịu trách nhiệm cuộc tổ chức lễ ấy và đã trả lời rằng cụ cử Can là thầy học cũ của hai ông, bổn phận học trò là phải lễ thầy, điều ấy không kể tội được.

Ông Liệu lại nói rằng ông không phải biện hộ cho cụ cử Can, mà cụ cử đối với chánh-phủ làm sao mặc dầu, chứ theo ý ông thì cụ cử vẫn là một người ái-quốc.

Lời công-tố của ông biện-lý Lafrique cũng hơi nghiêm quá. Vì trước khi định làm lễ hai ngày thì chính phủ đã bắt mấy người ký giấy mời nên sự cáo-phạm không có giá trị nữa. Song Lafrique lại xoay đi mà nói rằng những bài đăng trong báo kịch-liệt bài xích chánh phủ thuộc địa, mà lại buộc các ông vào tư tưởng bài Pháp. Kỳ thực những bài báo ông Lafrique nói thì có phải bài của mấy ông bị giam viết đâu.

Tuy 11 người thì ông biện-lý cho hai ông Trần-huy-Liệu và Nguyễn-khánh-Toàn là nặng tội nhất, còn mấy người khác thì ông xin tòa án rộng xét cho.

Còn 8 ngày nữa mới phán quyết. Việc cụ Phan-v-Tường thì Trạng-sư Monin có đưa tòa án một bản thỉnh cầu đại khái để biện hộ rằng tội buộc cho cụ Trường là không có hiệu lực nên tòa án phải phóng miễn cho cụ.

Tòa án đã định phân tố việc cụ Trường với việc 14 ông trên kia và triển lại 15 ngày nữa mới xử.

Nhựt trình Annam ở Pháp

Một tờ nhựt trình của người An-nam ta mới mở tại kinh thành Paris hiệu Tribune indochinoise để tỏ bày cho chánh phủ Pháp và dân Pháp biết mọi việc thiết yếu quan hệ ở bên xứ ta, hầu có binh vực lợi quyền cho ta. Vậy hãy chúc cho báo ấy được mau phát đạt, và ta cũng nên mua mà coi cho biết lẽ dời!

C. G. D. T.

CẢI LƯƠNG HƯƠNG TỤC

Tệ ăn uống

Nói đến các cổ tục của nước ta như hiếu, hỉ, tế tự ở chốn hương thôn phần thì phiền phức phần thì ăn uống xa hoa cực cần, thế mà nhiều người còn bảo là «quốc túy» đấy! kẻ thức giả ai là không chép miệng than dài lo cho hậu vận nước nhà sẽ bị cái «quốc túy khốn nạn» kia nó đem gieo vào nơi hang sâu vực thẳm?

Bảo cho xử lẽ, thì tục gì cũng nên cải lương, song có cái nên cải lương trước, có cái nên cải lương sau, vậy ta chọn cái nào cần thiết thì làm trước, có kết quả hẳn hoi, sẽ lục tục làm những cái kia sau.

Nước ta là một nước theo cả phật giáo lẫn không giáo, đi đâu đều thấy nhan nhản những chùa cùng đền, một xã ít ra bốn, năm sở, chứ bảy tám sở là thường, còn những cái nho nhỏ làm thẳng góc đường xó chợ thì không kể. Hễ đến kỳ tế tự gì thì chiêng trống, các tôm, tôm các vang cả từ tung cuồng khác gì trống vỗ đe hay trống chạy giặc vậy. Trông vào trong các đền lại chán ngán hơn nữa, nào xôi, nào thịt, nào rượu nào chè, mấy ông dân anh ngưởng ngồi trên nhè nhẹt rồi hạch họe nhau, mấy chú dân em ngồi dưới cũng chén nhét nhè và hạch họe nhau, thậm chí có khi sinh ra cãi nhau, đánh nhau nữa.

Ăn uống xong cũng chưa giải tán ngay đâu, còn phần phó cảnh nọng nữa kia. Ở dưới đất bầy lúc nhúc những thịt cùng xôi, ruồi đậu bợi lắm, một lũ trẻ con, nào rỗ, nào mẹt, nào lá chuối vạt áo dương lòng ngóng chờ. Chia xong may ra được đầy đủ còn khá, ngộ mà một phần gì thiếu hay quên nữa đi, lại sinh một cuộc náo nhiệt rồi có khi kéo nhau lên công môn thưa kiện, dứt lời ông này, chạy chọa bà no, có khi khuynh gia bại sản cũng vì miếng thịt nắm xôi. Ôi! hủ lậu đến thế là cùng. Đương giữa lúc năm châu sấn giống họ xô đẩy nhau trong trường công chiến thương chiến, kết dây đoàn thể hội-hè cuồn cuộn như ngọn thủy triều, chung lưng góp vốn để lo về quốc kế dân-sinh, mà dân ta thì chỗ này hội góp tiền mua xôi chỗ nọ hội góp tiền ăn thịt, thế là đại sự nghiệp rồi, như thế trách nào nước chẳng hèn dân không yếu!

Này ta thử hỏi ăn uống rượu chè trong những lúc tế tự, tiền lấy ở đâu có? há không phải của dân ta ư? Xét ra làng nào lắm của công còn khá, chứ như làng nào của công ít, mà hạng này người ấy lại chiếm đại đa số, mới khổ chứ mỗi lần tế, thật phải góp thêm tiền tay mà mua, xôi phải cắt lượt nhau mà làm, người nào không làm được, ra đình bị quan viên bắt bợ, giam giọa, nào xóa tên trong sổ hương ẩm, nào phải bồi một thành hai, làm cho nhục nhãn đủ làm khoanh từ đốm. Một người dân quanh năm dầu tắt mặt tối, giãi nắng giầm mưa, bỏ [illegible] nước mắt, chưa kiếm đủ gạo về nuôi con nuôi vợ, thế mà đến phiên có cỗ làng cũng lo chạy sấp chạy ngửa cho được! Mỗi lần tế là một lần khổ cho dân, thế mà một năm biết bao nhiêu lần mà kể, nào khai hạ, thanh minh, đoan ngọ, kỳ phúc, kỳ yên, trung thu, đông chí v. v. thì nỗi khổ của dân nói sao cho xiết, dân đã khổ mà còn hao mòn tiền của nữa, dân hao mòn tức là làng hao mòn, một làng hao mòn tức mười làng, trăm làng, ngàn làng hao mòn thế tất nước cũng phải nhân đó mà hao mòn vậy. Ôi! vì xôi thịt chè chén mà nước đến hao mòn, nghĩ cũng đáng ghê thay!

Như trên kia đã nói, cải lương hương tục là việc rất khó mà lại phiền phức nữa, nên mỗi người nghĩ một cách riêng, vậy ai nghĩ được cách gì, nên đem công bố ra cả, để nhờ dư luận quốc dân kén chọn cho, cách nào gần tiện thì ta thi hành. Cứ theo ngu ý, các làng trong chừng hai ba xã hay ba bốn xã nên họp nhau lại làm một – đây là nói về phương diện thờ tự – chọn cái đền nào to lớn và tiện sự văng lai, rước cả các vị thần đem thờ chung vào một chỗ. Nhưng của công các làng thường để chi tiêu vào việc tế tự cũng đem họp lại làm một, chắc có thể thành được cái vốn khá lớn, cử một ban đồng đứng ra trông coi để làm các việc công ích như lập thêm trường học, lập nhà hộ sinh, v. v. hoặc năm nào kém đem phụ vào thuế khóa cho dân; còn việc cúng tế, một năm nên định chừng hai kỳ: khai hạ và kỳ phúc thôi, khi tế tự nên dùng hương hoa, trầu nước, thay cho xôi thịt, muốn được vui vẻ và trọng hơn, thì trích trong công quĩ một số tiền nho nhỏ bày ra các cuộc chơi như rước đèn, bơi thuyền, đánh cờ, v. v... Làm được như thế chẳng những tránh khỏi các sự lãng phí về ăn uống mà của để dành được đồng tiền, chi vào các việc công ích, thật cũng nhất cử lưỡng tiện vậy. Ta hãy xem gương người bên đạo Thiên chúa, họ chung một vài làng mới một có một cái nhà thờ, đến kỳ lễ bái, xôi thịt không có, thế mà người đi lễ vẫn đông làm nên được đám đình vui vẻ, ấy chẳng qua họ coi lấy tấm lòng tín ngưỡng thành thực đối với chúa thôi. Bên ta cũng vậy, cúng tế cốt ở lòng thành, đã có lòng thành tất được động đến vui vẻ, và lòng thành thì [illegible] thần hương, dẫu chỉ có bát nước lã [illegible] vàng

PHỤC-SINH

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 14

CHƯƠNG BĂM BA (Tiếp theo)

— «Chúng nó đứa nào cũng như đứa nào cả. Con mẹ ấy nó lại chối không khi nào bước chân vào phòng kia mà.

— «Vậy ông tin con mụ tươi ấy hay sao?

— «Được, nhưng chính Mật-lô-va cầm chìa khóa.

Ông lại lại nói:

— «Dầu ấy thì chứng cứ gì?

— «Còn cái nhẫn?

— «Nó đã khai minh bạch cả rồi còn gì! Lão kia uống say quá đánh nó, rồi mụ trở lại thương hại nó mới rút cái nhẫn này cho nàng, đừng khóc nữa!

— «Không cần gì bàn đến ấy. Vấn-đề quan-trọng nhất phải xét xem con ấy hay là con đầy tớ bày mưu ra trước.

— «Nhưng nếu không có Mật-lô-va thì không đứa nào làm gì được, vì nó cầm chìa khóa».

Đại khái cứ bàn bạc bông lông mà đông co như vậy, chẳng đâu vào đâu.

Hội trưởng thấy lộn rộn quá mới nói:

— «Xin lỗi các ngài, mời ngồi lại cho tử tế bàn mới được cho» rồi ông kéo ghế chữ ngồi trước.

Anh thuốc-lại người do thái nói rằng:

— «Bọn đĩ là bọn khốn nạn lắm mà! Rồi anh ta kể chuyện lại rằng có một con đĩ ở dãy phố mà ăn cắp được cái đồng hồ của một người bạn anh ta, ông đại-tá cũng kể luôn chuyện một con đĩ ăn cắp cái lò nấu nước bằng bạc.

Hội-trưởng gõ viết chì xuống bàn mà nói:

— «Này, xem câu hỏi mà trả lời chứ».

Các người đều im phăng phắc, rồi hội-trưởng đọc mấy câu hỏi như sau này:

I. — Cát-tinh-kinh ... có phạm tội giết Si-miên-cốp, để trộm bạc không? anh ta có phạm tội đồng mưu với người khác để bỏ thuốc độc cho ông lái ấy rồi trộm một món tiền 2.500 rúp và một cái nhẫn kim-cương không?

II. — Bốt-cô-va ... có phạm những tội kể trên câu hỏi thứ nhất đó không?

III. — Mật-lô-va ... có phạm những tội kể trên câu hỏi thứ nhất đó không?

IV. — Nếu có chứng rằng Bốt-cô-va không phạm những tội kể trên câu hỏi thứ nhất thì mụ có lén trộm ở trong va-li 2.500 rúp hay không, vì mụ là hầu buồng ở khách-sạn Ma-ri-ta-ni.

Hội-trưởng đọc lại câu đầu rồi nói:

— «Các ngài nghĩ sao?»

Các ông trả lời mau lắm, coi cũng đồng ý rằng chính Cát-tin-kinh bỏ thuốc độc và ăn trộm bạc. Chỉ có ông thơ già kia thì không chịu. Mấy câu hỏi sau ông cũng trả lời «không» hết.

Tòa-trưởng còn tưởng ông ta không hiểu bèn cắt nghĩa cho ông ta rằng về tội của Cát-tin-kinh và Bốt-cô-va không có điều gì ngờ được, song ông ta nói rằng hiểu cả, nhưng mà việc gì cũng nên khoan thứ thì hơn. «Chúng ta có phải là thánh được cả đâu mà không lỗi!»

Về câu thứ hai thì tranh luận lâu lắm. Sau hết, cả hội-đồng viết câu trả lời thế này: «Không, mụ không phạm tội ấy». Các ông bàn rằng còn thiếu chứng cớ, không thể nói mụ phạm tội được. Và trạng-sư của mụ bàn này cũng cãi về điều ấy hăng lắm.

Ông lái thế cứ cố đổ tội cho Bốt-cô-va để Mật-lô-va được thoát tội, cũng nhiều người khác theo ý ấy, nhưng hội-trưởng bảo phải hết sức chiếu theo nghĩa luật và nói không đủ chứng cớ thì không buộc tội mụ về việc đầu-độc được. Cãi nhau mỏi lực, ý kiến của hội-trưởng được thắng. Nhưng đến khi bàn đến câu thứ tư, thì Bốt-cô-va lại phạm tội ăn trộm bạc. Ông thơ già kia nói mãi hội-đồng mới chịu thêm vào mấy chữ: «Có giảm khinh tình trạng».

Về câu thứ ba thì bàn bạc lại kịch liệt hơn hai câu trước.

Hội-trưởng thì nhất thiết chắc rằng Mật-lô-va là phạm tội. Ông lái chống rằng chỉ ta oan, ông đại-tá và ông thơ già cũng theo ý ấy. Các hội thẩm khác thì còn do dự, nhưng muốn theo cả ý kiến hội-trưởng, vì như vậy thì mới có thể cho hội-đồng bình tĩnh quyết nghị được.

Còn Nê-quích-li, theo các lời cung khai lúc này thì chẳng chắc rằng nàng có tội. Chàng tưởng rằng các ông kia cũng biết nàng là oan, song khi bàn thì thấy đa số muốn buộc tội cho nàng, [illegible] để được lòng hội trưởng [illegible] bênh vực cho nàng cũng khó, [illegible] muốn bảo đi [illegible] Đê-mích-tri [illegible] nhưng chàng [illegible] Thế mà trong lòng chàng vẫn cứ [illegible] chàng phải bênh bộ cho nàng, chứ để thế thì không được. Chàng bâm gan, đỏ bừng mặt, vừng nói lên thì bèn thấy [illegible] chàng vừng nói:

— «Xin lỗi các ngài, các ngài đã [illegible] có chìa khóa, nhưng [illegible] ở khách-sạn có thể mở va-li bằng chìa khóa khác không?»

Ông lái đáp ngay rằng:

— «Được lắm chứ.

— «Không, [illegible] không lấy tiền ấy đâu, vì như địa vị của ta lấy tiền làm gì?

Ông lái lại nói:

https://tieulun.hopto.org

cả g... thì nào xét thật hết quá ... ta đem về với ra mà ăn uống đủ thôi.

Nói rằng sự học ở dân gian chưa phổ thông, coi như đã khá, nói còn làm xã cách hợp bảo bản xã lại, tự gặp nhiều điều trở ngại, chúng có thể thi hành được, vậy thì xã nào đã có [illegible] người học thức cũng nên đem các công trong xã họp lại trước đi để làm gương cho kẻ khác theo, đến một xã, của họ, bên xã, đã [illegible] p[illegible] ... ... mục đích trên kia chắc đạt được. Muốn cải lương chóng thành hiệu đã dùng cách nào mau lòng những kẻ ra đem đường chỉ lối cho dân [illegible] ... thực [illegible] phải có thực tâm nhiệt [illegible] mới [illegible] được. [illegible] thực hành, [illegible] cái hảo [illegible] không để cho ma tự tự [illegible] không thèm làm cách nào [illegible] mà mong tránh được cái tệ cải lương hóa cải ác, vẽ ngựa thành hươu, mong lắm thay! mong lắm thay!

Nước-Lâm, Trương-sĩ-Sắc
Hà-tịnh

HÀI ĐÀM

Câu đối của ông Nghè

Có một ông nhà giàu, xuất ra mấy trăm đồng quyên một hàm Hàn-lâm mở nhà « Hàn-lâm viện đại-chiến ». Trong ba con làng xóm ai nấy cũng gọi là ông Nghè.

Một hôm, có một người ở làng khác nghe tiếng ông Nghè, tưởng như ông Nghè ông Cống đời xưa, đến xin ngài đặt câu đối.

— Bẩm quan cho con xin một câu đối.

— Đối gì? — Dạ, đối chữ hán. — Xin cho ai? — Thưa, con có một người [illegible] con, mới mua được một sự vườn nhà, ngày mai sẽ ăn mừng, xin ngài đặt cho con một câu đối.

Ông Nghè [illegible] nghĩ lâu lâu rồi nói rằng: « Đời bây giờ là Quốc-ngữ thạnh hành, bất cứ làm việc gì người ta cũng dùng Quốc-ngữ cả.

Vậy câu đối cũng đặt chữ nôm thì hơn, chữ chữ hán bây giờ ít kẻ hiểu lắm ». — Dạ, bẩm ông, chữ nôm cũng được.

— Nhưng không phải toàn nôm cả đâu, nôm mà pha; người là mỗi câu có một đôi chữ hán lộn vào mới hay.

Ông Nghè nằm gát tay lên trán độ chừng vài giờ đồng hồ rồi nói rằng: « Được rồi! hay lắm! ! hay lắm! ! đem giấy bút ra đây ».

Ngài vừa viết vừa ngâm:

« Nhà ngói, nhà tranh làm chật [địa.

Cây cam, cây quít mọc đầy viên ».

Ngài nói rằng: « người ấy có mua một sở vườn nhà, vậy câu đối ấy là đúng [illegible] mỗi câu lại có mấy chữ hán, như chữ « địa » đối với chữ « viên » hay lắm! Anh về cứ viết đi ».

Văn An

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

Địa vị với lịch sử người đàn bà con gái.

Chúng ta muốn nghiên cứu vấn đề về loài người tất có một câu hỏi rằng: « đàn bà con gái có phải cũng loài người hay không? » chắc không ai trả lời rằng: « không phải » được. Chúng ta muốn nghiên cứu vấn đề về quốc-dân tất cũng có một câu hỏi rằng: « đàn bà con gái có phải cũng quốc-dân hay không? » chắc không ai trả lời rằng: « không phải » được. Gốc vì phụ nữ là một hạng người ở trong loài người, cũng là một phần tử ở trong dân nước. Bây giờ ta muốn nghiên cứu vấn đề loài người, và vấn đề quốc-dân mà bỏ vấn đề phụ nữ, thiệt là khuyết điểm cho nhà luân lý và đến khi cải lương xã hội thiệt cũng một chỗ tệ hại rất to, vậy nên phải lược lược nghiên cứu như sau này.

Nay trước bàn địa vị với lịch sử đàn bà con gái. Theo học thuyết ở Đông phương từ đời nhà Chu nhà Tần trở xuống, có mấy câu cựu học lưu truyền như nói rằng: « Nam tôn nữ ti » nghĩa là con trai cao con gái thấp, « nam quí nữ tiện » nghĩa là con trai sang con gái hèn.

Tuy thánh như ông Khổng Tử, mà cũng có khi so đo nữ tử kề hàng ngang với đứa tiểu nhân, tuy hiền như thầy Mạnh-Kha mà cũng có khi bàn bạc trượng phu, thời khinh bỉ những phường thiếp phụ. Thậm chí thói quê tục tệ, tưu ẩn lối trao lâu, nhân tập quán mà xem làm đạo thường, dựa nhân tình mà trái cả thiên lý, nên nỗi đàn bà con gái ngày nay, xử vào một địa vị rất ti-tiện, mà những môn con trai mất thịt, những phường học giả tai rỗng cũng nhiên nhiên bảo mình là tôn và quí mà xem loài phụ nữ là thấp và hèn, cái lầm ấy thực chỉ vì không nghiên cứu lịch sử loài người nên không biết lịch sử của đàn bà con gái. Đã không biết lịch sử của đàn bà con gái còn bàn gì được địa vị của đàn bà con gái nữa đâu! Bây giờ xin kể lý do như sau này.

Xưa nay, kể một địa vị hạng người nào tốt, nhân một lịch sử do mà nảy ra, vì lịch sử có đổi giời thời địa vị cũng theo đó mà biến hóa. Vậy nên bàn đến địa vị đàn bà con gái tất trước phải biết lịch sử của đàn bà con gái, mà bàn đến lịch sử của đàn bà con gái tất trước phải biết lịch sử của loài người, bởi vì một bộ phận lớn ở trong lịch sử của loài người tức là lịch sử của đàn bà con gái.

Kể từ khi đầu kiệt cùng vũ trụ, quả địa cầu mới xuất hiện, mà động vật thế giới mới phát sinh, hễ một giống gì tất cũng một âm với một dương đồng thời sản xuất, từ đó rất minh bạch tức là loài người. Vì muốn nòi giống được nảy nở, đông họ được lâu dài tất phải nhờ công sinh dục, mà công sinh dục đó tất phải họp cả trai với gái mới có thể gây nên.

Xem sử về Đông phương thời hai người tổ thứ nhất của loài người là ông Bàn-cổ bà Bàn-cổ; xem sử về Tây phương thời hai người tổ thứ nhất loài người là ông A-đang (Adam) và bà Hạ Huê (Eve). Khi đó vô luận nước nào, hoặc chấn nào cũng chỉ có vài người tổ thứ nhứt tức là một người trai và một người gái, 2 người đó chia và mà gánh công sinh dục nối nõ như đó mà nảy nở, đông giống như đó mà lâu dài, từ 2 mà 4, 4 mà 8, 8 mà 16 cho đến thiên thiên vạn vạn ức ức triệu triệu như ngày nay.

Suy nguyên cho đến gốc cây nguồn nước, gây nũi là ai, mở đầu là ai, chắc là như hai người tổ thứ nhứt đó tức là một người trai một người gái. Theo về lòng sinh dục của tạo hóa, theo về luật sinh lý của triết học có lẽ nào quí trai mà tiện gái, tôn trai mà ti gái đâu?

Đến thời kỳ tổ thứ hai thứ ba, loài người đã sinh nở quá nhiều, khi hồn độn tuy tinh cơ sơi trống mà khuôn thiên nhiên hãy y cựu trơn vo: ăn chẳng cần gì lúa, uống chẳng cần gì thang, ở chẳng cần gì của nhà, chơi chẳng cần gì đồ đục [illegible] người nơi mà độ với chim chóc. Dẫu cái danh từ anh với em, chị với em, cũng chưa lấy gì làm phân biệt mà huống gì có bên tôn bên ti, bên quí bên tiện nữa đâu. Nhưng khốn nạn thay! vì thời đại thêm lâu, thời loài người thêm nhiều, loài người đã nhiều, thời trí khôn người càng nảy nở. Vì chúng có đối với loài muông giống dữ mà các thức phòng ngự mới nảy ra: vì chúng chối với gió lạnh nắng nồng mà các thức vệ sinh mới bày ra, vì dòng giống này với dòng giống kia ở lộn mà có bên đại với bên khôn; vì bộ lạc này với bộ lạc nọ chia lìa, mà có bên mạnh, bên yếu, ăn đua nhau mà ăn thịt mặc đua nhau mà mặc lông, ở đua nhau mà ở nhà sâu cửa kín, chơi đua nhau mà thực bộ cách kia, vật chất càng ngày càng phát đạt thêm, thời lòng tham hung dục của người ta càng ngày càng vùng vụt.

Bây giờ mới thình lình mà nảy ra tuồng cướp bóc, mới thình lình mà nổ ra tiếng thét gầm, Tiếng thét gầm đã nổ ra, thời những anh to tiếng mới ăn hiếp mấy thằng ngọng; tuồng cướp bóc đã diễn ra, thời những anh khéo tuồng mới bắt nạt mấy chú vụng. Lúc bấy giờ các bạn đàn bà con gái, hoặc vì công sinh sản quá nặng nề mà không thời giờ chen thân vào trường đua đuổi, hoặc vì chất thiên nhiên thường nhu nhược mà không can đảm dùng vào cuộc cạnh tranh. Nhân đó mà phường con trai đã mạn hung hạo kia thấy vóc bộ mình tiền chân yếu tay mềm, trở lại khinh bỉ con gái đàn bà là vô dụng, mà huống chi đương con cướp bóc hết sức thảm tàn, anh nào thua thì người và của cũng mất luôn, anh nào được tất của và người cũng nhặt rảo. Đàn bà con gái họ cho là một giống của cướp bóc mà được ra, giá trị phụ-nữ lúc bấy giờ không khác gì của cải với chó ngựa. Địa vị phụ-nữ nhân vì lịch-sử mà thấp hèn, đó là một cớ.

Việt-Điểu

(*Còn nữa*)

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

Lòng yêu nước.

Gần đây từ thành thị cho chí thôn quê, từ thượng lưu cho chí hạ lưu, đi tới đâu cũng nghe thấy nói " ái quốc ".

Bẩm chư quân duyệt giả, kẻ viết bài này là một vi-tiện bất tài nhất trong đám vi-tiện bất tài, là một đàn nữ đầu xanh tuổi nhỏ, đường giao thiệp cũng không đổi quê song điều lịch duyệt nào đã được từng trải nên chi trên đường thế lộ xa thăm thẳm, gai góc kia còn phải dò bước; khi dò bước miệng còn phải lẩm bẩm học những sự lòng mơ, tri tưởng, mắt trông, tai còn phải lắng nghe các điều hay, giở, chân, giả...

Bởi vậy nên khi cầm bút viết bài này không dám chung luận lòng " yêu nước " của mọi người chỉ biết rằng lòng suy óc nghĩ thế nào thì viết ra làm vậy, mong các duyệt giả lấy đại lượng mà thứ cho.

Kể từ trong khuôn tạo hóa ân cha nghĩa mẹ sinh nên, miệng còn hơi sữa, ngày nay nghĩ lại hồi đó trong tâm cũng có một khối " yêu mình ", đã yêu mình thì chỉ muốn cho mình được " lợi " đó là tính tự nhiên. Ta đã yêu ta tức là ta yêu cha mẹ, anh em, họ hàng bạn hữu ta, đã yêu chư vị ấy ta cũng muốn được lợi được sướng như ta.

Khi ta nhỏ, trí thức còn eo hẹp tầm con mắt bất quá chỉ ngó từ trong nhà ra ngoài cửa, từ ngoài cửa vào trong nhà, chung quanh ta quay đi ngoảnh lại chỉ truyền những người thân kể thuộc thì cái lý ta phải yêu là tất nhiên rồi, song lẽ nay ta đã khỏi vòng trứng nước, càng suy càng nghĩ bao nhiêu thì cái lòng yêu đó càng tăng lên và lan rộng ra. Nếu gia đình ta trơ trọi trong vũ trụ thì sống làm sao được mà sinh tồn tất phải có nhiều gia đình khác cùng phụ thuộc những người trong các gia đình đó là " dân " mà những gia đình ấy là " nước ". Ta cùng chung một nước tức là một tên dân. Đã là dân thì phải ăn ở cho hoàn toàn nhân cách, đối đãi với ai cũng phải cho thủy chung thành thực. Phải coi tình mến trọng hơn tiền của, nhưng lúc thường phải cố giữ làm sao cho quyền lợi dân ta nước ta khỏi lọt vào tay người ngoài. Ta coi những người dân đó như cốt nhục như chân tay, gặp một người dân bị tai va ức hiếp ta phải hết lòng cứu giúp che chở binh vực. Ta coi nước đó như huyết mạch, hồi biến cố thấy nước bị xâm lăng bị loạn lạc thời ta phải gây nên cái chí dũng cảm mạnh mẽ để vì nước mà chống chọi, giả vì nước mà liều thân hoại thể cũng đành. Khi thường lúc biến mà ta có hai cái chủ định trên kia, mới thiệt là yêu nước đó.

Dân ta nước ta nghèo nàn, dân ta nước ta thiệt hại tức là ta nghèo ta thiệt vậy, ta chớ nên tranh danh để cầu ích cho cá nhân, nếu ta lấy sự lợi cho cá nhân bỏ mất cái lợi cho nước thì non sông gấm vóc này mấy lúc mà vỡ lở, kho tàng mấy lúc mà tiêu tan.

Trời thu hiu hắt, cái lòng yêu nước như nấu như nung đành không chùn mà chảy nên gởi vài hàng kỷ niệm mong rằng cái kỷ niệm này là kỷ niệm chung của quốc gia thì dầu muốn thác kẻ vi tiện bất tài này cũng cam tâm!

Việt-Giả nữ

客發材藥熟生

Hiệu buôn bán thuốc nam thuốc bắc của người Việt-Nam

HIỆU PHÓ-GIA-TƯỜNG

Phố Phúc Kiến số 47 — HANOI

Giây, nói số 614

Bản hiệu chuyên buôn bán các thứ thuốc nam, thuốc bắc đã hơn trăm năm nay; có đủ hàng bán cất và bán lẻ. Hàng đã tốt giá lại phải chăng.

Bản hiệu muốn chấn chỉnh thương giới nước nhà nên có đặt chi điếm mọi nơi để dễ đường giao thiệp.

Vậy mong rằng các ngài để ý chiếu cố đến bản hiệu. Một là các ngài giúp bản hiệu, hai là các ngài giúp cho thương giới nước nhà trong buổi khó khăn này.

CHI ĐIẾM ở HỒNH-KÔNG chuyên mua các vị thuốc bắc xuất sản tại Tàu.

CHI ĐIẾM ở HUẾ vừa bán thuốc sống thuốc chế, bán sỉ bán lẻ.

Hiệu-Vĩnh-Tường

ANNAM — Phố Gia Long — HUẾ

PHÓ-GIA-TƯỜNG Kính-cáo.

BẢN BÁO KHỞI SỰ

Bản báo mới xuất bản, được thư và giấy thép của đồng bào gởi về, kẻ thì mua năm, người thì nhận bán lẻ. Bản báo rất lấy làm cảm ơn, và cũng thề theo thạnh tình mà gởi cho anh em cả. Nay đã hơn hai tháng rồi, vậy ngài nào chưa trả tiền xin mau mau gởi về cho bản báo đặng tiện việc sổ sách, các ngài đã có lòng chiếu cố đến bản báo, xin hiểu cho rằng bản báo lúc khởi đầu trăm đều còn đương chật hẹp, xin đừng để phiền bứa điện tới hồi thì bản báo rất lấy làm cảm ơn lắm.

AI LÀ BẠN ĐAU RĂNG

Ông Tạ-duy-Hiển là một người chữa răng có tiếng, ông Ưng Hoát đã đăng tin trên bản báo mấy số trước (13, 14, 15) nay ông ấy đã vào Huế, hiện ở nhà Morin số 17, vậy đồng nhân ai có chữa răng hoặc trồng răng, xin tới nhà đã nói trên.

VIỆC THẾ-GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Chiến sự miền Tây-bắc. — Tối hôm 30 Septembre, đạo binh thứ 6 quân Sơn-tây đã giao chiến với đội Tiền-phong của đạo binh thứ 5 quân Phụng-thiên ở phía Tây Chính-định-phủ. Nghe đâu, các tướng lĩnh quân Sơn-tây đều một mực chủ-chiến; bao nhiêu những điện-văn của Trương tác Lâm gửi cho Diêm-tích-Sơn đều bị các tướng-lĩnh ấy giữ biệt một chỗ, không đưa cho Diêm xem.

Hồi 6 giờ sáng hôm 2 Octobre, Trương-tôn Xương đã từ Tế nam đi lên miền Bắc, thương nghị về cái chiến-lược đối với quân Sơn tây, định do đường Lũng-hải đánh vào Hà-nam để chặn đường cho quân Phụng-ngọc-Tường ở Hà-nam không thể ứng viện quân Sơn-tây được.

Luôn mấy trận từ hôm 4 Octobre đến giờ, quân Phụng-thiên đều bị thua to. Quân Sơn tây đã chiếm được Tuyên hóa, quân Phụng-thiên phải lui về Hoài-lai. Sau khi quân Sơn-tây đã chiếm được Trương gia Khẩu, thì khắp các nơi trong thành ấy đều treo cờ « Thanh thiên bạch-nhật », và đâu đấy có niêm yết những lời cổ động của Chính-phủ Quốc dân, như những câu: « Đánh đổ Trương-tác-Lâm đánh đổ chủ-nghĩa Đế quốc » v. v.

Ngày 11 Octobre lại có tin Bắc-Kinh rằng — Đảng An-quốc-quân tiến-thắng khắp các mặt trận. Quân Sơn đông đã lấy được Kiachouang rồi, lại đại thắng ở đường Kinh-hán, bắt được 10.000 tù binh cùng nhiều binh-nhu khí giới. Lại có tin Bắc-quân thắng trận ở phía nam Kalgan và bắt được 600 tù-binh. Những người bị-thương đã chở đi Phụng thiên.

Những tù-binh quân Sơn-tây bị giam ở Bắc-kinh cho Phùng ngọc-Tường là bội-phản.

(Arip)

Một việc lôi thôi ở Thượng-hải ngày 7 Octobre — Trong khi làm một lễ tại Nhà-thờ Do-thái, có mấy người truyền giáo hình như là người Hoa-kỳ phát truyền đơn bài xích người Do-thái. Mấy người truyền giáo ấy đã bị trục ra ngoài, không xảy ra chuyện gì khác nữa.

(Arip)

Xô-viết với Phùng — Có tin Đông kinh ngày 10 Octobre rằng hình như chánh-phủ Xô-viết lại mới cấp binh-nhu khí giới cho Phùng-ngọc-Tường.

(Arip)

Tin Vân-nam (19 Octobre). — Có tin đích-xác rằng; Trái với lời đã hứa với Chính-phủ Ủy-viên Vân-nam, tướng Chu tây-Thành là Đô đốc tỉnh Quý-châu đã ra lệnh động binh hiệu triệu tất cả các quân đội của mình mà hình như quyết cử binh đánh tỉnh Vân-nam. Các đội tiền-phong của Những biện đã đóng ở miền Khúc-tĩnh ở Lục lương và ở La-bình từ trước, nay đều tăng thêm binh lính. Về bên tỉnh Vân-nam, thì Chánh-phủ Ủy-viên đã tụ tập binh-mã ở Nghi lương để giữ gìn cho đường xe lửa phòng quân Quý-châu ở Lục lương kéo đến đánh chăng.

— « Tôi cũng nghĩ thế.

— « Chính vì cớ ta cấm chia khoản đến [illegible] một bên đây [illegible] ý [illegible] ăn trăm. Bạn [illegible] cái ta cấm chia khoản mà đỡ cả tội cho chị ta.

Bi-ê-rơ nói một cách giả-giọng [illegible]. Hội-trưởng lắng tai cũng phát giận [illegible] cho ý kiến mình. Nhưng Bi-ê-rơ [illegible] rằng nàng [illegible] theo [illegible] rằng Mặt-lơ-vi không bỏ thuốc độc, không [illegible] cũng không lấy nhẫn.

Vì mỗi đầu đọc thì ông lại cũng [illegible] nhưng hội-trưởng bảo không thể nào ăn tội cho là vì [illegible] ta đã thú nhận có bỏ thuốc vào trong cốc Sĩ-miên-cốp.

Ông lại cãi rằng:

— « Nhưng chị ta tưởng rằng thuốc phiện [illegible] ».

Ông đội tà nói:

— « Thuốc phiện cũng là thuốc độc », rồi ông đem kể cả kể rằng người em giâu của ông một bữa vô ý ăn lầm phải thuốc phiện, nếu không có thầy thuốc đến giải ngay thì đã chết. Ông nói hăng hái lắm nên không ai giám ngăn, chỉ anh thuốc-lợi kia thấy ông kể chuyện cũng muốn kể bên chân ông lại mà nói:

— « Thuốc phiện uống cho quen thì nó uống nhiều cũng chẳng hề gì. Tôi có một người cậu....»

Nhưng ông đội-tà không chịu thôi, cứ nói cho hết chuyện.

Một ông bèn kêu rằng:

« Trời ơi, bốn giờ rồi ».

Hội trưởng nói:

— « Vậy thì bàn mau đi. Các ngài có nhận đáp trả lời này không: chị ta phạm tội bỏ thuốc độc, nhưng không có ý trâm hại? »

Bi-ê-rơ thấy ý kiến của mình cũng được theo một nửa bèn [illegible] cả trả lời câu hội-trưởng.

Ông lại kêu lên rằng:

« Nhưng mà có giảm kinh tình trạng chứ! »

Ai cũng theo ý ấy cả, chỉ có ông già kia có đôi câu: « không chị ta không phạm tội ».

Hội trưởng nói:

« Câu của tôi cũng nói ý ấy chứ gì. « Không có ý trâm hại », thế là chị ta vô tội chứ sao nữa? »

Ông lại cứ kêu rằng:

— « Phải thêm vào « có giảm khinh tình trạng » thì chị ta mới thoát tội được.

Các ông mỏi quá, mà cãi đi cãi lại đằng có mỗi chân quá nên muốn cho xong quách để về, không ai nghĩ đến mấy chữ: Nhưng không có ý giết chết. Đê-mích tri [illegible] trong lòng bối rối cũng không nhớ đến đều ấy, chỉ ông bàn một lát rồi quyết nghị, viết lại mấy câu trả lời để trao lại cho Tòa trưởng.

Ra-bơ-lê (Rabelais là danh-sĩ Pháp) kể chuyện rằng có một lũ đi dự hội đồng thẩm-phán, đem đọc chế cháu những luật này khoản nọ rồi rút cục bàn với hội-đồng đánh chắn lẻ để xử định. Xem một con đề (một cái khối vuông bằng xương có ghi sáu mặt sáu số từ 1 đến 6) nếu vào mặt lẻ thì tha; nếu vào mặt chẵn thì bắt tội.

Lần này ở đây các ông bồi-thẩm cũng theo cách như vậy. Vì mấy câu trả lời có người không vừa ý nên đem rút thăm, được đa số khả quyết, xét ra các câu trả lời ấy sở dĩ được đa số khả quyết là vì những lẽ này: ông đội tà kể chuyện em giâu cũng giải quá làm ai cũng chán tai; Đê-mịch tri thì cứ nghĩ vơ nghĩ vẩn không nhớ đến rằng phải thêm « không có ý giết chết »; Bi-ê-rơ thích chí vì ý kiến mình được theo một phần nên chạy ra ngoài không nghe hội-trưởng đọc lại mấy câu trả lời, nhưng có lẽ sâu cùng này là mạnh hơn hết: các ông đã nhọc mỏi ra cả, ai cũng muốn về quách cho rồi để ăn uống hay đi cho được tự do mà có làm cho xong cho không thiết gì sai hay đúng.

Khi hội-trưởng được mấy câu trả lời xong thì ông bấm chuông. Anh hiến binh bồng gươm đứng gác ở cửa, bỏ gươm vào bao, rồi đứng xích ra. Các thẩm phán lại chỗ ngồi và các bồi thẩm lần lượt trèo lên bệ.

Hội-trưởng bồi thẩm vênh vang dở tờ giấy ghi các câu trả lời lại đưa cho tòa-trưởng. Tòa trưởng đọc thất mau ra bộ bằng lòng rồi lúc lắc quay bên này bên nọ để hỏi ý kiến hai ông phó. Theo các điều quyết nghị của bồi-thẩm thì có lý lắm. Mặt-lô-vi không lấy tiền, không lấy nhẫn, nhưng có bỏ thuốc độc cho Sĩ miên cốp, vậy thì bỏ thuốc độc cốt để làm gì?

Tòa-trưởng nói với ông phó bên tả rằng:

— « Đã vô lý chưa! theo đây thì nó oan, nhưng phải làm án khổ-sai ».

« Nhưng vì sao mà oan? »

« Nào, ông không thấy nó oan hay sao? phải chiếu theo điều khoản 818 chứ! »

Điều khoản 818 cho Tòa án được quyền sửa những chỗ sai lầm ở các câu trả lời của bồi-thẩm.

Tòa-trưởng ngoảnh lại ông phó bên hữu hỏi:

— « Còn ông, ông nghĩ sao? »

Ông kia không trả lời ngay. Miệng lẩm nhẩm đếm những gì, rồi chia cho 3 định rằng nếu chia chẵn thì sẽ nói được, nếu chia lẻ thì sẽ nói không. Số ông đếm chia cho 3 không chẵn, thế mà cũng cứ trả lời:

— « Được, có thể chiếu theo điều khoản 818 ấy được ».

Tòa-trưởng lại ngoảnh hỏi ông kia.

— « Chứ ông? »

« Không được. Các báo gần đây họ phàn nàn về đều tha nhiều tội quá đáng, không, tôi không theo thế được ».

Tòa-trưởng rút đồng hồ xem.

— « Tội quá! Nhưng làm sao được bây giờ! » rồi ông trả tờ giấy lại cho hội-trưởng bồi-thẩm để tuyên bố lên.

(*Còn nữa*)

https://tieulun.hopto.org

COMPATRIOTES VISITEZ LA PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM A TOURANE

Có lẽ vì cái ngoại-hoạn tỉnh Quý-châu cứ tranh dành tỉnh Vân-nam mà các đồng Quân nhân Vân-nam sẽ phải tạm liên-kết với nhau để chống với tỉnh Quý-châu là người địch của tỉnh Vân nam, nghe đâu đã nói đâu điều định về việc đó. (Arip).

NHẬT

Tin Đông-kinh (10 Octobre). — Ông Iu... hu là Đại-sứ Nhật ở Paris đã tới Đông-kinh rồi. Thứ ba nay ông sẽ vào bệ kiến Nhật-hoàng.

Năm trước Saito đến đầu tháng Novembre [illegible] tại-nhiệm chức Tổng đốc Triều-tiên ở Hán-thành.

—Nhật hoàng đã hạ lệnh giảm ngân-sách về hoàng-gia trước kia 20 triệu viên xuống 5 triệu viên.

(Arip)

XIÊM

Bác sĩ Tagore qua Vọng-các (tin 11 Octobre). — Bác sĩ Rabindranath Tagore đi từ Madras hồi tháng juillet mới rồi du-lịch các nơi đã đến Bangkok hôm thứ bảy trước. Trong khi bác sĩ ở Bangkok bác sĩ sẽ thăm các bảo-tàng-viện và các đình chùa. Dân Ấn-độ và dân Trung hoa sẽ thết tiệc đón tiếp. Bác-sĩ diễn-thuyết và có các viên chức Xiêm-La dự thính. Bác-sĩ tuyên bố không đi thăm Angkor vì vọng muốn trở về Ấn độ vào tháng Novembre. Đến thứ bảy này sẽ đi Penang.

(Arip)

ÂU-MỸ

PHÁP

Tin Paris 11 Octobre. — Ông Zaleuski (Thượng thư Ba-lan) hội đàm với ông Briand rồi lại hội đàm với ông Chamberlain. Hai ông bàn tổ càng nhau những vấn-đề đã tương thuyết riêng với ông Briand nhất là về cách thức định trước để theo khi nào ở Pháp và ở nước Ba-lan sẽ ký minh-ước bổ-sung-phạm với Nga. Ông Zaleuski lại trần thuyết minh bạch về tình hình Ba lan đối với Lý tuy ni (Lithuanie) cũng nhau thế nào.

Tin Paris 13 Octobre. — Hôm nay là ngày lễ khởi công cái nhà của Hoàng thân Satsuma lập cho học sinh Nhật-bản trong Đại-học. Học-sinh thì Hoàng-thân Bá tước chủ lễ. Đại diện của Tổng-thống Doumergue, ông Giám-đốc trường Đại-học Paris là Charlety và ông thượng thư bộ học-chính Edouard Herriot đến dự lễ.

BỶ

Pháp Bỷ thông tư. — Những cuộc thương thuyết của Pháp-Bỉ về thương mại và sự lưu trú đã thành-hiệu. Cơ kỳ một bản hiệp-ước định càng về phương-diện thương mại, kỹ-nghệ và lưu- trú thì hai nước Pháp-Bỷ phải đãi phạm về hàng tối-huệ-quốc.

LÝ-SÂM-LẢO

Những Đại-biểu về nghề luyện-kim của bảy nước đã họp ở Lý-sâm-bảo mục đích để tổ chức một cơ-quan quốc-tế lao-động để chống lại với các nghiệp-đoàn quốc tế.

ĐỨC

Ở các cuộc tuyển cử tại Hambourg và Kanisberg hội đồng xã-hội và cộng-sản đã chiếm được nhiều phiếu, những đảng tư-bản xem chừng yếu thế.

Những sự khó khăn về cuộc mở [illegible] triệu đồng của Chánh phủ Đức ở Mỹ đã thành thỏa cả. Lại Nữu-ước sẽ phát-hành các trái phiếu.

HOA KỲ

Có người giới tin thông báo cùng [illegible] đoàn Pháp rằng và việc mới thất 70 triệu đồng [illegible] cuộc buôn thương mại, khoản này chánh phủ Pháp sẽ giao cho ngân hàng Morgan phát hàng trái phiếu.

Arip

BỆNH QUI ĐÃ CÓ THUỐC TIÊN

H[illegible] mắc phải bệnh lâu hay đau [illegible] đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà không khỏi và rất hết nọc thì cũng đến thuốc của bản hiệu bệnh nặng thế nào cũng phải khỏi và rất hết nọc mà không hại đường sinh dục [illegible] Không có mùi gì cả, bởi vậy thuốc này hiện đã nổi danh [illegible] cho bản hiệu chế ra được bài thuốc [illegible] Thuốc lọ 1$00 mỗi hộp [illegible] 1$00 mỗi lọ. Bản-hiệu gửi [illegible]

HOÀNG-VĂN-ẤP

67 phố Ninh-xá Bắc-Ninh.

BỐ CÁO TƯ SỰ

Nghiêm đường tôi, niên cao tán cảnh, nghỉ cuộc thiên thu, nên có linh huấn thị. Vậy tôi có lời báo cáo.

Thứ nhứt. — Thân phụ tôi vợ con nhiều phòng có một ít tài sản, đã quân phân thanh thỏa. Thê, thiếp đều có kỷ phần, tự quyền cai quản chi dụng. Vậy bà nào, cô nào, sở hành điều chi, mà không có tự tích của thân phụ tôi, tôi thân phụ tôi không can thiệp tới, không nhận trách nhiệm.

Thứ hai - Em tôi, là Hồ văn-Lương, 20 tuổi, giáo huấn bất lòng, phụ mệnh bất tuân, nhiều phen bỏ nhà đi hoang.

Vậy tôi có lời báo cáo, tên Lương có làm điều chi, tai nó phải chịu trách nhiệm, không can thiệp chi tới thân phụ tôi, và tới tôi. Nay bố cáo.

Thượng thư Hồ chi trưởng tử

HỒ-VĂN PHƯƠNG

Tương Phan Thừa-Thiên Phủ [illegible]

MỘT VẬT KỶ NIỆM LÂU NĂM ẢNH TỦA TRÁNG MEN MỚI-CHẾ

Các ngài có những bức ảnh đã chụp rồi hoặc ảnh cũ đã lâu, muốn giữ bức ảnh ấy làm kỷ niệm lâu năm, xin cứ gửi thẳng cho hiệu hương-kỳ Photo Hanoi mà đặt làm ảnh tráng men. nghề này mới có ở xứ ta là một.

Nghề mới, giá hạ, làm chiếu hàng. Có gửi tặng quyển mẫu hàng (catalogue) máy ảnh và các đồ dùng về việc làm ảnh, các thứ đèn manchons và pháo bengale (flamme bengale) đủ cả các mùi.

Hương Kỳ Photo HÀ-NỘI

VƯƠNG-GIA-NGẠI

DIT **HỮU-ANH**

DESSINATEUR PHOTOGRAPHE & HORLOGER

Annam Nhatrang

Buôn bán tạp-hóa

[illegible]

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-PHÁP SẢN VẬT

Cổ phần hữu hạn Công-ty.

Tư bổn 133.500$00

Tổng Cuộc tại	Saigon
Phân Cuộc	Phan-thiết, Mũi-né
Phòng phân chất hóa nghiệm	Khánh-hội (Sài-gòn), Trần-Đức (Phan-thiết), Khánh-hội (Sài-gòn)
Xưởng chế tạo	Đức-Thắng, Hưng-long (Phan-thiết), An-hải (Phú hải), Hải-Tân (Phan-rí), Khánh-thiện (Mũi-né)
Phòng nghỉ	[illegible] (Phan thiết)

Công ty thành lập đã ngoài 30 năm, chuyên nghề chế tạo và bán nước mắm, nước mắm ngon lành, hợp phép vệ sinh, [illegible] nhãn hiệu tem dấu Liên Thành.

Phòng nghỉ thì rộng rãi mát mẻ, rất tiện cho khách du lịch.

CÁC QUÍ KHÁCH TỚI ĐỒNG-HỚI

Cứ tới nhà Nhattan khách sạn mới mở gần Hotel tây thì có phòng ăn, phòng chà, phòng ngủ và buồng tắm, rất vệ sinh và cẩn thận.

TÀN-LỢI

TAILLEUR

120, Rue d'Espagne SAIGON

May đồ tây phục, theo kiểu kim thời, đã khéo lại mau, laine nỉ đủ thứ.

Kính-cáo quốc-dân

Một tấn thảm kịch mới sảy ra.

Thưa các ngài, cái thảm kịch nói đây là vốt để vào ngài [illegible] mấy thứ thuốc của hiệu Tứ-ngọc-Liên, hiệu chánh ở Dapcầu, từ rue Principale, và chi điếm ở Hanoi, 74 rue Tientsin, như sau này. Thuốc ho trẻ con số 1 trị trẻ con ho nặng đến đâu cũng khỏi, 0$25. — Rượu bổ trị bệnh lê hại số 2 giá 2$00, nhất là các ông bà già và các bà sản khi ở cữ uống càng khỏe lạ. — Thuốc đau bụng kinh niên số 13 uống vào khỏi ngay lập tức, 0$50. — Thuốc lỵ số 5 để trị bệnh kiết lỵ hoặc đi ra máu hay mũi, rủ nặng đến đâu cũng khỏi, giá 0$40. — Thuốc ho người nhớn số 4 giá 0$50. — Thuốc ghẻ số 7 chữa rất dần đi, 0$10. — Còn hai thứ thuốc nữa khắp ba kỳ Trung Nam các đều biết tiếng là thuốc lậu số 3, giá 1$50, thuốc tim là số 6 giá 2$00, hai thứ thuốc này rủ bệnh nặng hay lâu năm đến đâu cũng khỏi rút nọc mà không hại sinh dục.

[illegible] Yên-miếu sau đền Hội quản, Tourane hiệu Thái-khánh Nguyễn-thị-Huệ phố Cổ Hữu-Vi. — Nhatrang Mộng lương thư quán Vương gia-Đật. Tại Namkỳ (Cochinchine) hiệu Đinh-thành Song — Tại Bắc-kỳ (Tonkin) Hải-phong Hương-hát thư điếm, 92 Boulevard Bonnal — Nam-Định Ích sinh đường 100 phố khách — Hải dương hiệu Xuân-khê 65 phố Đồng-môn — Hanam hiệu Liêu-châu phố Châu cầu. Tuyên-quang hiệu thợ may Lương viết-Tú 6 phố Xuân Hòa — Hanoi Kim đức-giang 83 phố Hàng Bồ — Phú-thọ hiệu Phúc Long Hưng phố Đệ nhị

Tại châu thành Mytho (Nam-Kỳ) có Nhà Thuốc Tây

PHARMACIE NGUYỄN - VAN - TRI

SÁNG CHỨA TRĂM NGÀN BÀI THUỐC LẠ — ĐỒ NHÀ MUÔN MỘT CẢNH PHONG KỲ

1 Đó là nơi rất xứng đáng cho Đồng bào tới lui giao thiệp vì tại đó có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Tây, y như các Đại Dược Phòng Lan xa ở Saigon vậy.

2 Là nơi đáng cho đồng bào tin cậy, vì ông chủ nhà thuốc này là Bào tế sư có Bằng cấp chuyên môn về nghề bào chế đã có làm việc tại kho thuốc của Nhà nước ở Chợ quán lâu năm, nay đích thân người dùng coi BÀO CHẾ CÁC THỨ DƯỢC LIỆU Y THEO TOA QUAN THẦY.

3 Là nơi đồng-bào sẽ vui lòng lại vãng, vì ông NGUYỄN-VĂN-TRI, là người Annam, tánh tình vui vẻ, hết tiếp vật cái nhơn cử chỉ khoan tốt, việc mua bán rất thật thà ngay thẳng. ĐỒNG BÀO! MUỐN HỎI THĂM CÁCH DÙNG THUỐC MEN ÔNG SẴNG LÒNG ĐÁP TỪ

4 Ấy là một ngôi hàng mà đồng-bào ta nên chiếu cố, hãy vùa giúp cho cuộc thương mãi của Annam mình, đặng để làm gương cho đoàn hậu tấn

XIN CON HỒNG CHÁU LẠC, HÃY NHỚ GIỐNG LẠC HỒNG !

MỘNG LƯƠNG ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

N. 80 Rue Daingai Soctrang

Bổn đường bán đủ các món thuốc, sống, chín, và cao, đơn, hườn, tán của các nhà tin danh trong cõi Đông-dương này. Trong tiệm lại sẵn có thầy danh y coi mạch bốt thuốc, rất tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.

Bổn đường có chế bướm thuốc thiên-thời trị bệnh 1 ổ tả, cho khắp mọi nơi dùng đặn lành đo, thuốc ấy chỉ cho không, không bán chác gì, nếu ai có bệnh cần kíp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bổn đường xin sẵn lòng gởi biếu ngay.

NGUYEN-VAN-THONG

DIT TAN THANH

Faifoo Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiểu lương dạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

孝喜對帳

CỬA HÀNG THÊU DẤN DỐI-TRƯỚNG TO NHẤT Ở HUẾ

永成號

VINH-THANH

ANNAM - Rue Gia Long - HUẾ

Kiểu đẹp, chữ tốt, làm cẩn thận và đúng hẹn.

Bán tạp hóa: Guốc kinh, Pháo Việt Nam v. v... Bán hạ giá hơn mọi nơi.

CHỖ NÀY CHO THUÊ

CŨNG KHÔNG LẠ CHI

Xưa nay các ngài đâu đâu cũng biết hiệu chúng tôi chỉ bán hàng tơ lụa, vải vóc, gấm nhiễu, hàng Tây, hàng Tàu, hàng Việt-Nam, hàng tạp hóa, mà nay lại thấy bán dầu thì lấy làm lạ, nhưng cũng không lạ chi.

Nguyên chúng tôi nay có làm đại-lý hãng dầu " Á Tế Á hỏa du Công Ty " (Cie Franco-Asiatique des Petroles) là hãng dầu rất có tiếng khắp hoàn cầu.

Bán đủ các thứ dầu hỏa như là:

Dầu hỏa hiệu " Con Sò " dùng rất sang trọng

" " " " Cá Gáy " sáng thật khỏe mắt

" " " " Cái Mão " thắp hết sức dượn

" " " " Hoa thị " bán thâm chi rẻ.

LẠI CÒN CÓ : Dầu Essence Shell tốt tốt bậc dùng thắp đèn manchon, chạy xe điện, dầu huile M. C. C. và các thứ mỡ để chạy các máy, máy in, máy cưa, máy điện vân vân; dầu trừ mối, dầu trừ rết, dầu để hỏa sơn, đèn nến hiệu Tàng-Mão (Bougie " Couronne ") là đèn củ, bạch lạp (paraffine) dùng để đúc đèn nến; đèn Manchon hiệu Tito Landi. — Lại biết sửa các thứ đèn đất và đèn manchon rất tài tình lanh lẹ.

Giá cả tùy thứ, tiếp rước tử tế, bán sỉ bán lẻ đủ cách, vì là qui khách biết thương người đồng bào Việt Nam ta mới bước đầu lên đường thương mại, xin chiếu cố đến hiệu chúng tôi là hiệu :

AN-NHƠN *Rue Paul Bert Huế (Bán hàng lụa) Quai Đông Ba Huế (Bán dầu đèn)*

Telephone N° 53

Gởi thơ, mandat, colis đến AN NHƠN Rue Paul Bert thì để tên M. Nguyễn nhơn Cung

Gởi thơ, mandat, colis đến AN NHƠN Quai Đông Ba thì để tên M. Bửu-Bác

Cẩn Cáo, Nguyễn-nhơn-Tứ

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BÀO-CHẾ

THANH - HÓA ANNAM

BỞI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM — XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

Là Hiệu Bào-chế thuốc tây của ông Phạn-văn-Giao, nguyên bào chế ngạch y-tế, dộc-lực tô cnưc lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyến tầu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bán giá rất phải chăn vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mời kịp hay mời không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

Fabrication des objets en écaille

TIỆM LÀM ĐỒ ĐỒI MỒI

Rue Frère Louis 133 SAIGON

Đồi mồi là một vật sản rất quí báu ở nước ta không đâu có. cái chất thiên nhiên mà gia công chế tạo, thành ra một thứ có cái quang t̀uê tự nhiên, Bản hiệu chuyên làm nghề ấy, làm đủ các thứ đồ nữ trang tây, nam (lược, hộp, quạt, cán dù vân vân) các đồ trang sức trong nhà, (khuôn hộp, khuôn ảnh, khuôn kính vân vân).

Qui khách dùng đồ gì hoặc đặt đồ gì, xin tới bản hiệu, hoặc viết thư lại, bản hiệu rất hoan nghinh.

BỴ CÁO

Người Nam xin hãy giúp người nước Nam.

Hiệu chúng tôi có bán đủ đồ tạp hóa và hàng tơ, lụa, nhứt là đồ ăn mặc theo kim thời như : Faux cols, Régates, Chemises, Pyjamas, Giầy, vớ, nón vân vân, đủ hạng.

Làm Đại lý nhiều hãng lớn ở Saigon và ở Hanoi: bán xe máy và đồ phụ tùng nhiều kiểu đẹp đẽ và chắt giá phải chăng.

Làm Đại lý cho hãng Etablissements Indophono ở Hanoi (Agence Sud Annam), bán máy hát và dĩa hát cải pour le lương hiệu Stictor và Odéon (con chó nghe tiếng hát trong máy mà biết tiếng của chủ nó là một thứ dĩa rất hay có tiếng mà đồng bào ta ưa dùng hấy lâu nay. Lại có trữ bán sức gỗ cả nhà Tạp-Mộc và Danh- Mộc) ở xa, ai có cần dùng đều gì xin cứ viết thơ thương nghị, chúng tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Nay Kính

Bazar " LA CONFIANCE " dit TIN-THÀNH

(Annam Nhatrang

ĐẶNG-LONG-CHÂU, Directeur

MỘNG LƯƠNG THƠ QUÁN

VƯƠNG - GIA - ĐẬT

(Annam [illegible] Nhatrang)

Bán đủ các sách quốc văn xuất bản tại Nam Bắc Kỳ

Bán các thứ dùng ở các nhà trường. Giấy vở bút mực tranh ảnh v. v.

Đại lý các nhà Báo, L'Annam, L'Echo Annamite, La Tribune Indochinoise Đông Pháp Thời Báo, Nhựt Tân Báo, Thực nghiệp Dân Báo, Tiếng Dân Báo, Nam Đồng Tạp Chí vân vân.

Đại-lý cho nhà thuốc Việt Nam Và Nhà Dân Dược phòng ở [illegible]

Bán buôn và bán lẻ các thứ vật nội hóa và các đồ ngoại hóa và tạp hóa.

Có nhà thuê để các thứ quyển Quốc ngữ.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant Huỳnh-Thúc-Kháng.

https://tieulun.hopto.org